

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “TÔI LÀ AI?”

Thứ hai, ngày 30 tháng 9 năm 2024

Hoạt động học: Đi đập và bắt bóng nảy

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết dùng hai tay cầm bóng đập xuống sân và khéo léo đón bắt bóng.
- Luyện cho trẻ tác phong nhanh nhẹn, khéo léo và kiên trì luyện tập.
- Trẻ hứng thú chơi trò chơi “đá bóng vào gôn”

II. Chuẩn bị

- Bóng cho trẻ, sân tập phẳng rộng.
- Nhạc bài “ Quả bóng”.

III. Tiến hành

HD1: Quả bóng tròn

- Cho trẻ đi các kiểu đi theo đội hình vòng tròn và về đội hình hàng ngang.

HD2: Chơi với bóng

- Cho trẻ tập BTPTC (tay, chân, bụng, bật) ĐTNM: Tay.
 - VĐCB: Đi, Đập bóng và bắt bóng.
 - + Cô cho trẻ nói các trò chơi với bóng
 - + Cho 1-2 trẻ tập đập bóng và bắt bóng
 - + Cô tập mẫu và hướng dẫn cách đập: Cô đi nhẹ nhàng đồng thời hai tay cầm bóng đập xuống sân và đón bóng bằng hai tay không làm rơi bóng. Cứ như vậy cô vừa đi vừa đập và bắt bóng đến vạch đích thì cô để bóng vào rổ rồi về cuối hàng đứng.
 - + Lần 1: Tổ chức cho từng nhóm 4 trẻ lên tập, các trẻ khác nhận xét bạn tập.
 - + Lần 2: Khi trẻ đập và bắt bóng thành thạo cô cho trẻ tập kết hợp đi, đập và bắt bóng
 - TCVD: Đá bóng vào gôn
- (Cho trẻ thi đua đá bóng vào gôn. Đội nào đá được nhiều bóng vào gôn đội đó sẽ chiến thắng)

HD3: Lăn nhẹ như bóng

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 vài vòng

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

Thứ ba, ngày 1 tháng 10 năm 2024
Tên hoạt động học: Nặn hình bé trai, bé gái
Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích - yêu cầu

- Biết sự khác nhau của bạn trai, bạn gái qua các đặc điểm bên ngoài.
- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng đã học để nặn thành hình bé trai, bé gái.
- Trẻ có kỹ năng lăn dài, xoay tròn, ấn bẹt.. để tạo được đặc điểm của bé trai, bé gái.
- Trẻ biết cách phối màu và biết thể hiện sự sáng tạo khi nặn.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ thể hiện sự yêu quý bạn thông qua sản phẩm

II. Chuẩn bị

- Mẫu nặn của cô(Mẫu bạn trai, bạn gái)
- Đất nặn, bảng con, dao cắt đất, bàn thấp cho trẻ.

III. Tiến hành

HD1: Tôi là ai ?

- Trò chuyện về bản thân trẻ: tên gọi, giới tính, đặc điểm, trang phục, sở thích.
- Trò chơi: Tạo dáng
- Cô cho trẻ vừa đi vừa hát khi nghe hiệu lệnh “tạo dáng, tạo dáng” trẻ trả lời đồng thanh “Dáng gì, dáng gì?”. Cô nói dáng gì trẻ tạo dáng đó

HD2: Chân dung của bé

- Cho trẻ quan sát hình nặn mẫu và nhận xét:
 - + Cô nặn như thế nào?
 - + Cô nặn bằng đất nặn màu gì?
 - + Trẻ nêu nhận xét về mái tóc, mắt, mũi...
 - + Bạn trai và bạn gái có điểm gì khác nhau?
- Cho trẻ nêu ý tưởng sẽ nặn mình (bé trai, bé gái) như thế nào?
- * Trẻ nặn hình bé trai, bé gái (cô gợi ý, hướng dẫn trẻ nặn)
- * Đánh giá sản phẩm:
 - Cùng quan sát hình nặn của mình và bạn. Trẻ nhận xét.
 - Các con thích hình nặn của bạn nào? Vì sao?

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ

HD3: Lắc cùng bé

- Cho trẻ hát và vận động bài “Ồ sao bé không lắc”

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

Thứ tư, ngày 2 tháng 10 năm 2024
Tên hoạt động học: Thơ “ Bé ơi”
Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết và nhớ tên bài thơ, hiểu nội dung, các nhân vật trong bài thơ
- Trẻ hiểu nội dung thơ và biết đàm thoại theo nội dung thơ
- Trẻ có kỹ năng trả lời rõ ràng, mạch lạc.
- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cơ thể, các bộ phận và ăn uống đủ chất.
- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Nhạc “Tay thơm tay ngoan”
- Tranh thơ “Bé ơi”, giáo án powerpoint

III. Tiến hành

HD1: Tay thơm tay ngoan

- Cô và trẻ cùng hát bài “Tay thơm tay ngoan” và đàm thoại
- + Các con vừa hát bài gì? Bàn tay để làm gì?
- + Để hai bàn tay luôn sạch đẹp thì chúng ta phải làm gì?

HD2: Bé ơi

- Cô đọc thơ cho trẻ nghe lần 1: Không tranh
- Cô đọc thơ lần 2 kết hợp cho trẻ xem tranh minh họa.

*Đàm thoại:

- Các con vừa được đọc bài thơ gì?
- Bài thơ nói về điều gì?
- Câu thơ “Bé này bé ơi... đất cát” khuyên bé điều gì?
- Vì sao không được chơi đất cát?
- Khi cô cho các con chơi ở góc thiên nhiên thì các con phải làm gì sau khi chơi?
- Nếu trời nắng to thì phải làm gì? Tại sao?
- Cô dạy các con ăn xong không được làm gì? Vì sao?
- Mỗi buổi sáng ngủ dậy cần phải làm gì?
- Bây giờ chúng ta không chỉ đánh răng vào buổi sáng mà cần đánh răng lúc nào nữa?
- Sắp đến bữa ăn phải làm gì?

* GDT: Biết bảo vệ, chăm sóc cơ thể mình, không chơi đùa nghịch với đất cát, khi nắng to hãy chơi ở bóng mát, ngủ dậy nhớ đánh răng, rửa mặt sạch sẽ, trước khi ăn nhớ rửa tay.

HD3: Bé thi tài

- Cho cả lớp đọc thơ cùng cô 2 - 3 lần.
- Cho trẻ đọc thi đua nhau giữa các tổ, nhóm, cá nhân.
- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.
- Cho cả lớp đọc lại một lần.

HD4: Mũi cảm tai

- Cho trẻ chơi t/c “Mũi cảm tai” và chuyển hoạt động.

* **Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

Thứ năm, ngày 3 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Làm quen chữ cái a, ă, â
Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhận biết, phát âm đúng chữ cái: a, ă, â.
- Nhận biết đặc điểm chữ: a, ă, â, biết so sánh để nhận ra điểm giống và khác nhau của các chữ cái.
- Biết chơi trò chơi với chữ cái.
- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, ghi nhớ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn các bộ phận cơ thể sạch sẽ.

II. Chuẩn bị:

- Máy tính; ti vi, que chỉ, hình ảnh “Bàn tay”, “Đôi mắt”, “Bàn chân”
- Giáo án Powerpoint chữ cái a, ă, â
- Mỗi trẻ 1 rô nhựa có các chữ cái a, ă, â.

. III. Tiến hành

HĐ1: TC tay rơi

- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “Tay rơi”
- Cô trò chuyện với trẻ về đôi bàn tay, giáo dục trẻ luôn giữ cho bàn tay sạch sẽ.

HĐ2: Làm quen các chữ cái a, ă, â.

* Làm quen chữ a.

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh “Bàn tay”
- Dưới hình ảnh bàn tay cô có từ “Bàn tay”.
- Cho trẻ đọc từ dưới hình ảnh
- Cho trẻ lên tìm 2 chữ cái giống nhau trong hình
- Cô giới thiệu cho trẻ chữ cái: a
- Cô phát âm mẫu (3 lần)
- Cho cả lớp phát âm, từng tổ phát âm, cá nhân phát âm

=> Cô sửa sai.

- Cô hỏi trẻ đặc điểm của chữ a (Nếu trẻ trả lời chưa được cô giới thiệu chữ a có một nét cong tròn khép kín và 1 nét sổ thẳng bên phải)
- Cô giới thiệu thêm chữ a in hoa, chữ a in thường và chữ a viết thường.
- Cô cho trẻ tri giác chữ a.

*** Làm quen chữ ă**

- Cô đọc câu đố về đôi mắt:

“Cùng ngủ, cùng thức

Hai bạn xinh xinh

Nhìn rõ mọi thứ

Nhưng không thấy mình.

Đó bé là gì?”

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh “Đôi mắt”

- Dưới hình ảnh đôi mắt có từ “Đôi mắt”.

- Cho trẻ đọc từ đôi mắt

- Cho trẻ lên tìm chữ cái trong hình ảnh “Đôi mắt”

- Cô giới thiệu chữ cho trẻ chữ cái : ă

- Cô phát âm mẫu (3 lần)

- Cho cả lớp phát âm, từng tổ phát âm, cá nhân phát âm

=> Cô sửa sai

- Cô hỏi trẻ đặc điểm của chữ ă (Nếu trẻ trả lời chưa được cô giới thiệu chữ ă có một nét cong tròn khép kín và 1 nét sổ thẳng bên phải và có dấu ă ở trên)

- Cô giới thiệu thêm chữ ă in hoa, in thường, viết thường.

- Cho trẻ tri giác chữ ă.

*** Làm quen chữ â**

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh “Bàn chân”

- Dưới hình ảnh có từ “Bàn chân”.

- Cho trẻ đọc từ dưới tranh

- Cho trẻ đếm xem đếm xem trong từ “bàn chân” có bao nhiêu chữ cái?

- Cô giới thiệu cho trẻ chữ cái : â

- Cô phát âm mẫu (3 lần)

- Cho cả lớp phát âm, từng tổ phát âm, cá nhân phát âm

=> Cô sửa sai

- Cô hỏi trẻ đặc điểm của chữ â: (Nếu trẻ trả lời chưa được cô giới thiệu chữ â có một nét cong tròn khép kín, 1 nét sổ thẳng và 1 dấu â)

Cô giới thiệu thêm chữ â in hoa, in thường, viết thường

- Cho trẻ tri giác chữ â

HD3: So sánh các cặp chữ

·So sánh cặp chữ: a, ă.

- **Khác nhau:**

+ Chữ a không có dấu ở trên

+ Chữ ă có dấu á

- **Giống nhau:**

+ Cả 2 chữ đều có 1 nét cong tròn khép kín và 1 nét sổ thẳng bên phải

·So sánh cặp chữ: ă, â

- Khác nhau:

+ Chữ â có 1 dấu â ở phía trên giống như cái mũ.

+ Chữ ă có dấu ă ở trên như cái mũ ngược.

- Giống nhau:

+ Cả 2 chữ đều có 1 nét cong tròn khép kín và 1 nét sổ thẳng bên phải.

HD4: Bé tài năng

* **TC1: Dích dắc cùng bé yêu**

-Khi quân dích dắc thả vào chữ nào thì bé phải đọc to chữ cái đó.

***TC2: “Về đúng nhà”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi .

+ Cách chơi: Cô giới thiệu cô có ngôi nhà có chứa 1chữ cái a, ă, â Mỗi trẻ cầm 1 thẻ chữ cái. Trẻ vừa đi vừa hát một bài hát. Khi nghe hiệu lệnh về đúng nhà, thì trẻ phải chạy về đúng nhà có chứa chữ cái giống chữ cái mà trẻ cầm trên tay.

+ Luật chơi: Bạn nào chạy về không đúng nhà có trong từ thì nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần

* **Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

Thứ sáu, ngày 4 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Dạy hát “Cái mũi”
Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ hát đúng lời ca, giai điệu của bài hát “Cái mũi” và biết thể hiện sắc thái theo nội dung bài hát.
- Trẻ hiểu luật chơi, cách chơi TC “Thi xem chân ai nhanh”.
- Trẻ hứng thú nghe cô hát bài “Năm ngón tay ngoan” và biết hưởng ứng cùng cô
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động.
- Thông qua bài hát trẻ biết giữ gìn vệ sinh các giác quan và bộ phận cơ thể con người

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “ Cái mũi, Năm ngón tay ngoan”,
- Ghế ngồi cho trẻ
- Rối ngón tay.

III. Tiến hành

HD1: Các giác quan của bé

- Trò chơi: Tai-miệng-mũi
- Trò chuyện về các giác quan và chức năng của từng bộ phận.
- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh các giác quan.
- Đọc thơ “Tâm sự của cái mũi”

HD2: Dạy hát “Cái mũi”

- Cô giới thiệu bài hát “Cái mũi” và hát cho trẻ nghe
- Đàm thoại về nội dung, lời ca, giai điệu của bài hát
- Hát lại cho trẻ nghe
- Dạy trẻ hát bằng nhiều hình thức: tập thể, tổ, nhóm, cá nhân,

HD3: Chân ai nhanh

- TC: Thi xem chân ai nhanh
- Cô cho trẻ đi chạy theo nhạc to, nhạc nhỏ, nhạc tắt trẻ đứng lại ngồi xuống ghế.

HD4: Năm ngón tay ngoan

- Cô giới thiệu bài hát “Năm ngón tay ngoan”, tên tác giả sáng tác và hát cho trẻ nghe.
- Đàm thoại về tên bài hát, tác giả và nội dung bài hát.
- Cô hát lại cho trẻ nghe.
- Cô và trẻ cùng biểu diễn

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

GIÁO VIÊN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG